

Phụ lục I
MÃ NHÓM CHUYÊN NGÀNH KỶ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC LÀM VIỆC TẠI CÁC SỞ, CƠ QUAN TƯƠNG ĐƯƠNG SỞ;
UBND XÃ PHƯỜNG THUỘC THÀNH PHỐ HÀ NỘI (ĐỢT 1 NĂM 2026)

(Kèm theo Quyết định số 956/QĐ-SNV ngày 27/5/2026 của Hội đồng tuyển dụng công chức làm việc tại các sở, cơ quan tương đương sở;
 UBND xã, phường thuộc UBND thành phố Hà Nội (đợt 1 năm 2026))

Mã vị trí	Đơn vị tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Mã nhóm chuyên ngành
	TỔNG CỘNG				
A	KHỐI SỞ, BAN, NGÀNH				
1	Văn phòng UBND Thành phố				
1,1	Phòng Tổng hợp	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Chuyên viên	Đại học, ngành: Tài chính – Kinh tế; Quản trị kinh doanh; Luật; Tài chính – Thương mại quốc tế; Kinh tế; Hành chính; Quản lý kinh tế; Lưu trữ Quản trị văn phòng; Chính sách công, Báo chí; Bảo hiểm; Kiến trúc..	VP
1,2	Phòng Nội chính	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Chuyên viên	Đại học, ngành: Luật; Kinh tế; Quan hệ quốc tế; Quản lý công; Công nghệ thông tin; Chính trị; Báo chí; Chính trị học; Thông tin thư viện.	VP
1,3	Phòng Khoa giáo - Văn xã	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành	Chuyên viên	Đại học, ngành: Quản lý hành chính công; Kinh tế; Quản lý nhà nước; Báo chí; Kỹ sư nông nghiệp; Y khoa; Quản trị kinh doanh quốc tế; Công nghệ thông tin; Luật; Văn hóa; Kinh tế.	VP
2	Sở Nông nghiệp và Môi trường				
	<i>Khối Văn phòng Sở</i>				
2,1	Phòng Quản lý Chất thải rắn	Chuyên viên quản lý môi trường	Chuyên viên	Đại học, ngành: Môi trường; Quản lý tài nguyên và Môi trường.	MT-NN
3	Sở Xây dựng				
3,1	Phòng Phát triển đô thị	Chuyên viên Quản lý kiến trúc	Chuyên viên	Đại học, ngành: Quản lý đô thị; Kiến trúc	QHKT
3,2	Phòng Tài chính - Đầu tư	Chuyên viên về Quản lý quy hoạch xây dựng	Chuyên viên	Đại học, ngành: Quản lý xây dựng; Quản lý đô thị	QHKT
4	Sở Khoa học và Công nghệ				
4,1	Phòng Kinh tế số và Xã hội số	Chuyên viên về Quản lý giao dịch điện tử	Chuyên viên	Đại học, ngành: - Máy tính và công nghệ thông tin: Khoa học máy tính; Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; Kỹ thuật phần mềm; Hệ thống thông tin; Kỹ thuật máy tính; Trí tuệ nhân tạo; Công nghệ kỹ thuật máy tính; Công nghệ thông tin; An toàn thông tin. - Công nghệ kỹ thuật: Kỹ thuật điện, điện tử; Điện tử - viễn thông; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	CNTT-KHCN
4,2	Phòng Đổi mới sáng tạo và Sở hữu trí tuệ	Chuyên viên về Sở hữu trí tuệ	Chuyên viên	Đại học, ngành: Luật, Công nghệ kỹ thuật; Kỹ thuật; Sản xuất và chế biến; Quản lý tài nguyên và môi trường; Kiến trúc và Xây dựng; Nông, Lâm và Thủy sản; Khoa học Vật chất.	KHCN-KHCN
5	Sở Giáo dục và Đào tạo				
5,1	Văn phòng Sở	Chuyên viên về Quản lý công nghệ thông tin	Chuyên viên	Đại học, ngành: Công nghệ thông tin; Máy tính.	CNTT-KHCN

Mã vị trí	Đơn vị tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Ngạch công chức	Trình độ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm	Mã nhóm chuyên ngành
6	Sở Y tế				
6.1	Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế	Chuyên viên về Dược	Chuyên viên	Đại học trở lên, ngành Dược	DUOC-YT
7	Sở Quy hoạch - Kiến trúc				
7.1	Phòng Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật	Chuyên viên Quản lý hạ tầng kỹ thuật	Chuyên viên	Đại học, ngành: Kiến trúc và Quy hoạch; Xây dựng; Quản lý đô thị và công trình; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; Kỹ thuật cấp thoát nước.	QHKT
8	Ban Quản lý các khu công nghệ cao và khu công nghiệp Thành phố				
8.1	Phòng Khoa học và Công nghệ	Chuyên viên về quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Chuyên viên	Đại học, ngành: Khoa học sự sống; Máy tính và công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ (kỹ thuật) hóa học; vật liệu, luyện kim và môi trường; Khoa học vật liệu; Quản lý Khoa học và Công nghệ.	KHCN-KHCN
8.3	Phòng Hợp tác và Đầu tư	Chuyên viên về quản lý đầu tư	Chuyên viên	Đại học, ngành: Quản lý đầu tư, Quản lý kinh tế, Kinh tế đầu tư, Luật.	KH
C	KHỐI XÃ, PHƯỜNG				
1	Phường Kim Liên				
	Phòng Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Chuyên viên lĩnh vực công thương: quản lý tiểu thủ công nghiệp; công nghiệp; thương mại	Chuyên viên	Đại học, ngành: Kinh tế; Thương mại; Quản trị kinh doanh; Tài chính.	CT
2	Phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám				
	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và đô thị	Chuyên viên lĩnh vực công thương: quản lý tiểu thủ công nghiệp; công nghiệp; thương mại	Chuyên viên	Đại học, ngành: Kinh tế; Quản trị kinh doanh.	CT
3	Phường Láng				
	Phòng Kinh tế, hạ tầng và Đô thị	Chuyên viên về quản lý quy hoạch, xây dựng, kiến trúc	Chuyên viên	Đại học, ngành: Quy hoạch đô thị; Kiến trúc; Xây dựng dân dụng - công nghiệp; Quản lý đô thị; quản lý đất đai; Kỹ thuật cơ sở hạ tầng đối với vị trí quy hoạch quản lý, xây dựng, kiến trúc	QHKT
4	Phường Long Biên				
	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chuyên viên tham mưu về tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước; chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ; cải cách hành chính	Chuyên viên	Đại học, ngành: Luật; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước	NV
5	Xã Ba Vì				
	Phòng Kinh tế	Chuyên viên về quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị	Chuyên viên	Đại học, ngành: Đầu tư - Xây dựng; Kỹ thuật xây dựng	XD
6	Xã Thuận An				
	Văn phòng HĐND và UBND	Chuyên viên về ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, chuyên đổi số;	Chuyên viên	Đại học, ngành: Công nghệ thông tin	CNTT-KHCN
7	Phường Hoàng Liệt				
	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Chuyên viên về phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị	Chuyên viên	Đại học, ngành: Quy hoạch đô thị, Kinh tế xây dựng, Kinh tế đầu tư; Quản lý đất đai	XD

Ghi chú: Nhóm chuyên ngành: Văn phòng (VP); Môi trường (MT-NN); Xây dựng (XD); Công nghệ thông tin (CNTT-KHCN); Khoa học công nghệ (KHCN-KHCN); Dược (DUOC-YT); Quy hoạch kiến trúc (QHKT); Công thương (CT); Kế hoạch (KH); Nội vụ (NV).